

Số: 1287/QĐ-UBND

Ninh Thuận, ngày 14 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức  
Ban quản lý rừng phòng hộ ven biển Thuận Nam trực thuộc  
Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Ninh Thuận**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư;*

*Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Căn cứ Thông tư số 15/2015/TT-BNNPTNT ngày 26/3/2015 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn nhiệm vụ các Chi cục và các tổ chức sự nghiệp trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;*

*Căn cứ Quyết định số 51/2021/QĐ-UBND ngày 11/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Ninh Thuận;*

*Căn cứ Quyết định số 328/QĐ-UBND ngày 13/6/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Đề án tổ chức lại Ban quản lý rừng phòng hộ ven biển Thuận Nam trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Ninh Thuận;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 175/TTr-SNNPTNT ngày 11/7/2022 và ý kiến trình của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 2701/TTr-SNV ngày 05/9/2022.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Vị trí, chức năng**

1. Ban quản lý rừng phòng hộ ven biển Thuận Nam (sau đây viết tắt là Ban quản lý) là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, thực hiện chức năng quản lý, bảo vệ rừng và đất rừng; trồng và chăm sóc rừng phòng hộ, rừng sản xuất được giao trên diện tích quản lý theo quy định của pháp luật.

2. Ban quản lý có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của các đơn vị chuyên ngành thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

3. Trụ sở làm việc của Ban quản lý đặt tại xã Phước Nam, huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận.

## **Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn**

1. Quản lý, bảo vệ, phát triển, sử dụng rừng bền vững theo Quy chế quản lý rừng, quy định của Luật Lâm nghiệp và quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Thực hiện các quy định về theo dõi diễn biến rừng; bảo tồn đa dạng sinh học rừng, thực vật rừng, động vật rừng; phòng cháy và chữa cháy rừng; phòng, trừ sinh vật gây hại rừng.

3. Xây dựng Dự án, Đề án, Phương án, Kế hoạch: quản lý bảo vệ rừng, trồng rừng, phục hồi rừng, cải tạo rừng; khai thác, hưởng lợi từ lâm sản; nghiên cứu khoa học, giảng dạy, thực tập; du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí; sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp kết hợp trong rừng phòng hộ, rừng sản xuất trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện các Dự án, Đề án, Phương án, Kế hoạch sau khi được phê duyệt theo quy định pháp luật.

4. Thực hiện khoán các công việc về bảo vệ rừng, trồng rừng, chăm sóc và làm giàu rừng cho hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, lực lượng vũ trang, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp tại chỗ để thực hiện việc bảo vệ rừng và phát triển rừng theo quy định của pháp luật.

5. Tuyên truyền pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng cho Nhân dân địa phương; vận động Nhân dân địa phương sử dụng hợp lý, bền vững các nguồn tài nguyên rừng trong khu rừng phòng hộ; hướng dẫn các tổ chức, cá nhân thực hiện đúng quy chế quản lý rừng phòng hộ; xây dựng và phổ biến các quy định về quản lý, bảo vệ khu rừng phòng hộ, rừng sản xuất theo quy định của pháp luật hiện hành.

6. Thực hiện sản xuất các giống cây lâm nghiệp và các loại cây trồng khác theo quy định của pháp luật.

7. Chấp hành sự quản lý, thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

8. Được cho các tổ chức kinh tế thuê môi trường rừng để kinh doanh du lịch sinh thái - môi trường theo quy định của pháp luật. Hợp tác, liên kết với các tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước để bảo vệ và phát triển rừng theo dự án đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật.

9. Được cung ứng dịch vụ môi trường rừng và hưởng lợi từ dịch vụ môi trường rừng theo quy định của pháp luật.

10. Được khai thác lâm sản trong rừng phòng hộ, rừng sản xuất theo quy định tại Khoản 1 Điều 76 Luật Lâm nghiệp và các văn bản pháp luật có liên quan.

11. Được hướng dẫn về kỹ thuật, đầu tư và bảo đảm kinh phí thường xuyên cho các hoạt động quản lý, bảo vệ, bảo tồn đa dạng sinh học, xây dựng và phát

triển rừng phòng hộ theo quy định của pháp luật và được hưởng lợi từ công trình hạ tầng phục vụ bảo vệ và phát triển rừng do Nhà nước đầu tư.

12. Tổ chức thực hiện công tác cải cách hành chính; quản lý tổ chức, biên chế, vị trí việc làm, viên chức trong nội bộ cơ quan đơn vị; quản lý tài chính, tài sản và nguồn lực khác được giao theo phân cấp của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và theo quy định của pháp luật.

13. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giao theo quy định.

### **Điều 3. Cơ cấu tổ chức**

1. Lãnh đạo Ban quản lý: gồm Trưởng ban và 01 Phó Trưởng ban.

a) Trưởng ban là người đứng đầu Ban quản lý; chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban quản lý.

b) Phó Trưởng ban là người giúp Trưởng ban thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ cụ thể do Trưởng ban phân công và chịu trách nhiệm trước Trưởng ban và trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ được phân công. Khi Trưởng ban vắng mặt, Phó Trưởng ban được Trưởng ban ủy nhiệm thay Trưởng ban quản lý điều hành các hoạt động của Ban quản lý.

2. Phòng chuyên môn thuộc Ban quản lý: Phòng Hành chính - Chuyên môn nghiệp vụ.

3. Các trạm thuộc Ban quản lý:

a) Trạm Quản lý bảo vệ rừng Bầu Ngủ;

b) Trạm Quản lý bảo vệ rừng Phước Diêm.

4. Biên chế viên chức (số lượng người làm việc) của Ban quản lý rừng phòng hộ ven biển Thuận Nam do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phân bổ hằng năm trên cơ sở danh mục vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

5. Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm viên chức lãnh đạo Ban quản lý, lãnh đạo phòng chuyên môn, các trạm và việc tuyển dụng, sử dụng, nâng bậc lương, chuyển ngạch, bổ nhiệm ngạch, thay đổi chức danh nghề nghiệp, điều động, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách khác đối với viên chức, người lao động trong phòng chuyên môn, các trạm thuộc Ban quản lý được thực hiện theo phân cấp quản lý của tỉnh và theo quy định của pháp luật.

6. Cơ chế tài chính: Thực hiện theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập và các văn bản pháp luật liên quan.

### **Điều 4. Trách nhiệm thi hành**

1. Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm chỉ đạo Trưởng ban Ban quản lý rừng phòng hộ ven biển Thuận Nam thực hiện một số nội dung sau:

a) Ban hành Quyết định phân công nhiệm vụ cụ thể đối với Trưởng ban, Phó Trưởng ban; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương; viên chức, người lao động của Ban quản lý.

b) Ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ cụ thể của phòng chuyên môn, các trạm thuộc Ban quản lý; bố trí công việc đối với viên chức và người lao động của Ban quản lý phù hợp với Đề án vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

c) Ban hành Quyết định ban hành Quy chế làm việc của Ban quản lý, nội quy cơ quan, các quy định khác có liên quan theo đúng quy định của pháp luật.

d) Xây dựng Đề án vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của Ban quản lý trình Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu cấp có thẩm quyền phê duyệt.

đ) Xây dựng Phương án tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính của Ban quản lý trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

e) Đảm bảo chất lượng dịch vụ sự nghiệp công theo các tiêu chí, tiêu chuẩn do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định.

g) Thực hiện quy định công khai, trách nhiệm giải trình hoạt động của đơn vị theo quy định của pháp luật.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề phát sinh, không hợp lý, Trưởng ban Ban quản lý rừng phòng hộ ven biển Thuận Nam tổng hợp, báo cáo với Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ xem xét trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

### **Điều 5. Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 24 tháng 9 năm 2022.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Trưởng ban Ban quản lý rừng phòng hộ ven biển Thuận Nam, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Bộ Nội vụ;
- Vụ Pháp chế - Bộ NN và PTNT;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nội vụ;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh (báo cáo);
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Trung tâm CNTT;
- VPUB: LĐ, KTTH;
- Lưu VT, VXNV. ĐNĐ



**CHỦ TỊCH**

**Trần Quốc Nam**